TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 864/2025/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 29 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - HÀ NỘI.

Căn cứ vào các điều 149, 212; 213; 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 878/2025/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2025 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Anh Đào Biên C, sinh năm 1983.

2/ Chị Trần Minh H, sinh năm 1981.

Cùng nơi thường trú và nơi ở hiện tại: TDP Đống 3 phường Đ, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] ***Về quan hệ hôn nhân:*** Anh Đào Biên C và chị Trần Minh H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn UBND phường C, quận B, Hà Nội ngày 24/11/2016. Cuộc sống hôn nhân phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu là do vợ chồng không hợp tính cách, bất đồng quan điểm sống, đã sống ly thân nhau từ tháng 9/2023 đến nay. Anh chị đã cố gắng để hòa giải hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không có kết quả. Nay cả hai đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, cùng đề nghị Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn cho anh chị.

[2] ***Về con chung***: Anh Đào Biên C và chị Trần Minh H xác nhận có 02 con chung là Đào Trần T (nữ), sinh ngày 26/4/2008 và Đào Minh Q (nam), sinh ngày 17/11/2012. Ly hôn, giao cho anh C trực tiếp nuôi dưỡng cháu T, giao cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Q. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Xét thỏa thuận của anh chị là phù hợp với hoàn cảnh thực tế, ý chí, nguyện vọng của con chung và phù hợp với quy định của pháp luật, cần được ghi nhận.

[3] ***Về tài sản chung*** (động sản và bất động sản): Anh Đào Biên C và chị Trần Minh H tự thoả thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

[4] ***Về nợ:*** Anh Đào Biên C và chị Trần Minh H xác nhận không nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

[5] ***Về lệ phí ly hôn:*** Chị Trần Minh H tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, nay chuyển thành lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- ***Về quan hệ hôn nhân***: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đào Biên C và chị Trần Minh H.

- ***Về con chung***: Anh Đào Biên C và chị Trần Minh H xác nhận có 02 con chung là Đào Trần T (nữ), sinh ngày 26/4/2008 và Đào Minh Q (nam), sinh ngày 17/11/2012. Ly hôn, giao cho anh C trực tiếp nuôi dưỡng cháu T, giao cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Q. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Hai bên có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- ***Về tài sản chung*** (động sản và bất động sản): Anh Đào Biên C và chị Trần Minh H tự thoả thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- ***Về nợ:*** Anh Đào Biên C và chị Trần Minh H xác nhận không vay nợ ai, không cho ai vay nợ và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

2. ***Về lệ phí***: Chị Trần Minh H tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, xác nhận chị Hiếu đã nộp 300.000 đồng theo biên lai tạm ứng lệ

phí số 0019934 ngày 16 tháng 12 năm 2025 tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 4 - Hà Nội, nay chuyển thành lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 4;
- Cơ quan Thi hành án khu vực 4;
- UBND phường Đ, Hà Nội;
- Đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Lê Thị Ngọc Hà